

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,088.49 -2.27%	224.54 -2.58%	84.95 -1.27%	35,273.03 +0.53%	33,451.83 +0.29%	15,994.73 +0.23%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Lực bán mạnh bất ngờ”
 Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa giảm -25.33 điểm (-2.27%) xuống mức 1088.49 điểm. Thanh khoản trên sàn HOSE tăng lên mức 20.6 nghìn tỷ đồng, cao hơn 2% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -27.12 điểm (-2.44%) về mức 1082.68 điểm, sắc đỏ chiếm trọn bảng điểm với 29 mã giảm, 1 mã tham chiếu.

Lực bán mạnh cuối phiên chiều tập trung chủ yếu ở các nhóm tăng nóng vừa qua như Bất động sản, Chứng khoán, Thép, Xây dựng, ... khiến thị trường giảm điểm mạnh. Thống kê ghi nhận sắc đỏ chiếm trọn toàn thị trường, giảm mạnh nhất gồm Dịch vụ tài chính (-5.15%), Bán lẻ (-4.95%), Tài nguyên cơ bản (-3.65%), Hóa chất (-3.09%). Mặc dù sắc xanh chi phối chủ đạo trong phiên tuy nhiên lực cầu yếu cùng với tác động giảm điểm mạnh từ nhóm vốn hóa lớn khiến thị trường rơi mạnh. Các cổ phiếu tác động giảm điểm đến thị trường gồm HPG (-1.94 điểm), VCB (-1.66 điểm), GAS (-1.13 điểm) trong đó nhóm kéo điểm cho thị trường không đáng kể.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-2.27%), HNXIndex (-2.58%), UPCOMIndex (-1.27%), VN30 (-2.44%), HNX30 (-4.88%), VNMIID (-3.6%), VNSML (-2.45%), VNDIAMOND (-2.26%), VNFINLEAD (-3.02%), VNCOND (-3.57%), VNCONS (-1.39%).

NDT nước ngoài tiếp tục bán ròng mạnh với -445.8 tỷ đồng, tập trung ở VHM (-118.58 tỷ), VPB (-69.29 tỷ), BCM (-63.78 tỷ), cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất có DGC (+92.9 tỷ), VND (+81.12 tỷ), GMD (+23.18 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Sau khi kiểm định đường MA200 ngày không thành công, lực cung áp đảo bất ngờ cuối phiên khiến VN-Index đánh mất hơn 25 điểm. Lực bán quyết liệt với thanh khoản lớn kết hợp nền xuyên thấu qua MA10 và MA20 ngày đã xác nhận pha hồi kỹ thuật đã kết thúc. Trên biểu đồ khung ngày, cây nến phá vỡ cấu trúc hồi phục cho thấy xu hướng đã đảo chiều, thị trường bước vào pha giảm tiếp diễn trong một xu hướng giảm trung hạn. Bên cạnh đó, các cổ phiếu mang tính thị trường như Chứng khoán, Bất động sản đã giảm sản cho tín hiệu kết thúc nhịp hồi phục kỹ thuật. Như vậy định hồi phục của nhịp vừa qua là vùng 1133 điểm.

Ở biểu đồ khung 30M và 1H, các chỉ báo như MACD, RSI, DMI rơi vào trạng thái suy yếu. Cấu trúc đỉnh và đáy sau cao hơn đỉnh và đáy trước cũng đã bị phá vỡ bởi nhịp hồi mạnh này. Tại đây, kịch bản tích cực sẽ xảy ra nếu thị trường giữ được mốc 1075 điểm, tạo ra diễn tái tích lũy cho nhịp hồi phục. Ngược lại với kịch bản tiêu cực khi đường giá gây qua mốc 1070 ± thì VN-Index có xác suất cao hình thành xu hướng giảm tiếp diễn về mốc hỗ trợ gần nhất 1020 điểm.

Với lực bán mạnh và quyết liệt trong phiên giao dịch hôm nay, thị trường có xác suất cao điều chỉnh trong cấp độ ngắn hạn đồng pha với điều chỉnh trung hạn. Mốc hỗ trợ tiếp theo của VN-Index là 1075 điểm, nếu thủng thì mốc hỗ trợ xa hơn tại 1020.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Nhà đầu tư đã giải ngân mua trong thời gian qua chủ động chốt lời, hạ tỷ trọng cổ phiếu, thu gọn danh mục về trạng thái an toàn, đặc biệt cần tuân thủ kỷ quy tắc cắt lỗ. Nếu thị trường xuất hiện các nhịp hồi phục kỹ thuật thì cần hạ tối đa danh mục, bảo toàn tài khoản.

Mốc hỗ trợ động của VN-Index là 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm xa hơn là vùng 950-980 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo cập nhật Analyst meeting 2023 - VCB
- Báo cáo doanh nghiệp - FRT (TRUNG LẬP – Giá mục tiêu: 97.800 VNĐ)
- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (17/11/2023)

TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Vàng tích tắc vượt ngưỡng 2,000 USD khi đồng USD rớt giá
- Tổng số vốn IPO ở Đông Nam Á chạm mức thấp nhất trong 8 năm qua
- Chủ tịch ECB cảnh báo còn quá sớm để tuyên bố chiến thắng lạm phát

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Chiều nay, Chính phủ họp tháo gỡ khó khăn cho đại dự án của Aqua City của Novaland và hàng loạt dự án khác
- Xuất khẩu điện gió ngoài khơi: Sớm chốt cơ chế để không 'vào ô mất lượt'
- Lizen án điện khí LNG có nguy cơ chậm tiến độ, khó về đích đúng hạn
- 13 đơn (LCG) trúng thêm gói thầu nghìn tỷ ngay trước ngày khởi công dự án 1.504 tỷ đồng

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

24/11/2023: Công bố chỉ số PMI ngành sản xuất Eurozone tháng 11/2023

Chỉ số thị trường Việt Nam	23/11/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,088.49	-2.27%	-3.03%	-5.74%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	20,612.58	1.93%	5.07%	48.00%
HNX	224.54	-2.58%	-1.47%	-6.07%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,779.30	36.09%	20.97%	40.08%
Upcom	84.95	-1.27%	-2.36%	-3.36%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	737.45	24.83%	23.06%	12.97%
P/E VNindex (x)	13.12	-4.37%	-1.06%	-4.65%
P/B VNindex (x)	1.61	-2.42%	-1.23%	-7.47%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	HAH	17/11/2023	34,400	38,200	33,500	33,500	11.05%	-2.62%	Bán
2	PVT	17/11/2023	25,600	28,300	24,900	24,600	10.55%	-2.73%	Bán
3	VGI	17/11/2023	27,400	29,500	26,000	25,200	7.66%	-5.11%	Bán
4	NT2	22/11/2023	24,800	27,000	24,550	24,000	8.87%	-1.01%	Nắm giữ
5	HGD	22/11/2023	27,850	31,100	28,200	26,500	11.67%	1.26%	Nắm giữ
6	LCG	23/11/2023	12,450	14,700	11,900	11,750	18.07%	-4.42%	Nắm giữ
7	CTI	23/11/2023	15,050	16,000	14,550	14,450	6.31%	-3.32%	Nắm giữ
8	CII	23/11/2023	17,800	21,300	16,800	16,500	19.66%	-5.62%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên				
1	PDR	-6.99%	NVL	4.62%	MWG	-10.98%	NVL	13.71%	MWG	-24.65%
2	MWG	-6.28%	PDR	0.57%	VIC	-9.03%	HDB	2.56%	VRE	-17.37%
3	SSI	-6.08%	VRE	-6.22%	PDR	2.11%	VHM	-16.84%		
4	HPG	-4.96%	STB	-6.00%	BID	1.18%	SAB	-13.84%		
5	SAB	-4.88%	VHM	-5.91%	VJC	1.16%	MSN	-12.93%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	LGC	6.95%	VCI	-7.00%	HBC	11.19%	BMP	-10.59%	EVF	37.93%	ANV	-22.64%
2	SAM	6.92%	CTD	-6.97%	SJS	10.08%	SVC	-5.51%	HAG	17.79%	DGW	-18.45%
3	HAG	4.70%	DIG	-6.95%	HAG	9.13%	SHB	-5.19%	CTD	11.84%	DPM	-17.93%
4	ACG	2.09%	NLG	-6.95%	SAM	8.28%	BCM	-5.00%	SJS	11.47%	AGM	-17.87%
5	HNG	1.85%	BSI	-6.94%	EVF	7.38%	HHV	-4.89%	STG	9.58%	PVT	-16.86%

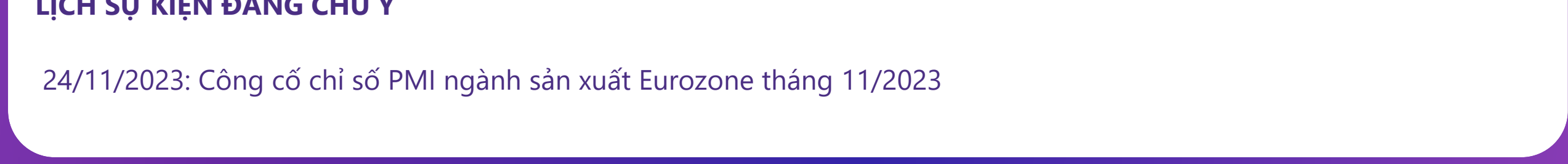
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	CLW	6.93%	VRC	-6.99%	CLW	37.99%	NHH	-11.41%	CLW	22.15%	SJF	-44.06%
2	CIG	6.89%	HTN	-6.98%	CIG	13.83%	APC	-10.45%	SZL	10.40%	VNE	-40.45%
3	HRC	5.05%	VIX	-6.98%	EVE	12.72%	PMG	-10.10%	TNC	10.37%	GIL	-25.66%
4	EVE	4.93%	ELC	-6.96%	TV2	9.49%	MHC	-7.39%	NBB	10.26%	VMD	-24.37%
5	SBA	4.84%	FTS	-6.95%	CCI	9.45%	DH	-7.19%	NNC	9.60%	VOS	-24.25%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	23/11/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15,994.73	0.23%	1.57%	5.32%
Dow Jones	35,273.03	0.53%	1.28%	4.88%
FTSE 100	7,483.58	0.19%	-0.04%	-1.53%
Nikkei 225	33,451.83	0.29%	2.31%	4.74%
S&P 500	4,556.62	0.41%	1.36%	4.76%
Tỷ giá				
USD/VND	24,240.00	0.14%	-0.21%	-0.82%
USD/JPY	149.51	-0.01%	-1.22%	-0.03%
GBP/USD	1.25	0.00%	0.81%	3.31%
EUR/USD	1.09	0.00%	0.93%	3.81%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	81.28	-0.83%	0.12%	-9.02%
Khí tự nhiên	2.92	0.69%	-8.46%	-18.44%
Than	122.15	0.00%	-0.89%	-15.09%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Gỗ	547.00	1.11%	3.40%	8.42%
Bạc	23.71	0.38%	1.20%	4.45%
Vàng	1,994.43	0.24%	1.80%	3.25%
Đồng	3.77	0.00%	1.34%	5.60%
Thép cuộn cán nóng	1,033.00	-0.58%	-1.15%	35.74%
Thép	3,950.00	-0.90%	0.77%	10.15%
Quặng sắt	136.00	-1.09%	2.26%	16.74%
Nông nghiệp				
Cà phê	178.65	1.19%	1.25%	19.66%
Đường	27.22	-1.91%	0.15%	3.30%
Lúa mì	558.14	0.43%	-0.42%	-3.73%
Cao su	145.90	0.14%	-2.15%	-1.49%
Lợn hơi	68.28	0.15%	-5.56%	-2.60%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 23/11/2023


1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

Cổ phiếu	Chỉ số
VNINDEX	0.20
HNX	0.12
UPCOM	0.11
DOW JONES	0.05
NIKKEI 225	0.03
DAX	0.03
FTSE 100	0.03
S&P 500	0.02
USD/VND	0.02
USD/JPY	0.02
GBP/USD	-0.72
EUR/USD	-0.74
Giá Vàng	-0.79
Giá Bạc	-0.86
Giá Đồng	-0.87
Giá Dầu	-0.91
Giá Khí	-1.00
Giá Than	-1.18
Giá Thép cuộn	-1.75
Giá Thép	-1.97

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DGC	91,890	779,550
VND	31,226	1,304,790
GMD	23,183	332,400
PVD	21,345	770,700
OCB	15,445	1,128,800

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên


Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
EIB	111,340	6,454,800
FUESSVFL	68,684	4,253,800
VTP	13,577	282,400
DCM	7,336	225,200
KBC	4,859	150,700

Top 5 bán


Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VRE	-65,740	-2,800,300
BCM	-63,240	-1,071,100
VPB	-60,000	-920,000
FUESSVFL	-60,000	-4,021,000
VHM	-58,000	-6,000,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MSN	-14,000	-220,800
DGC	-13,000	-178,000
VPB	-10,000	-920,000
BCM	-10,000	-1,080,000
VND	-9,000	-6,000,000



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.






BEST STOCK TRADING APP
ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
 TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023
 Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)